

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 87 /2004/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----NQ

Thị xã Cao Lãnh, ngày 13 tháng 10 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP**  
**Về việc ban hành chế độ ưu đãi, khuyến khích đầu tư**  
**vào các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban dân dân do Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam công bố ngày 10/12/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 12/11/1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 09/6/2000;

Căn cứ Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) ngày 20/05/1998;

Căn cứ Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/8/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính Đồng Tháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 07/2002/QĐ-UB ngày 20/02/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định chế độ ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào Khu Công nghiệp Sa Đéc; Quyết định số 65/2003/QĐ-UB ngày 16/10/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc bổ sung quy định chế độ ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào Khu Công nghiệp Sa Đéc.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành Tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Tháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Giám đốc các Công ty Đầu tư phát triển nhà và Khu Công nghiệp Đồng Tháp, Công ty Thương nghiệp Xuất nhập khẩu tổng hợp Đồng Tháp, Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp và các Doanh nghiệp đầu tư vào các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP I+II;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch & các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Ban Đảng, Đoàn thể Tỉnh;
- Lưu VT + NC/UB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Trương Ngọc Hà

**QUY ĐỊNH**

**Về chế độ ưu đãi, khuyến khích đầu tư vào các Khu Công nghiệp  
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số.../2004/QĐ-UB  
ngày.../.../2004 của UBND tỉnh Đồng Tháp)*

**Chương 1**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng:**

- Quy định này áp dụng cho tất cả các dự án đầu tư theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) và Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam khi tiến hành đầu tư vào các Khu Công nghiệp của tỉnh Đồng Tháp.

- Các ưu đãi riêng của Tỉnh trong quy định này, áp dụng đối với các Doanh nghiệp thực hiện đầu tư vào các Khu công nghiệp của tỉnh Đồng Tháp kể từ ngày quy định này có hiệu lực.

- Các hợp đồng thuê lại đất tại các Khu Công nghiệp Đồng Tháp trước ngày quy định này có hiệu lực sẽ không bị điều chỉnh theo quy định này.

**Điều 2. Thuế suất Thuế Thu nhập Doanh nghiệp; thời gian miễn, giảm:**

Tất cả các Doanh nghiệp trong Khu Công nghiệp đều được áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp và thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của Nhà nước.

**Chương 2**

**TIỀN THUÊ LẠI ĐẤT VÀ PHÍ SỬ DỤNG HẠ TẦNG**

**Điều 3. Tiền thuê lại đất và phí sử dụng hạ tầng:**

**1. Tiền thuê lại đất:**

- Thanh toán hàng năm tại các Khu Công nghiệp với khung giá từ 0,3 USD/m<sup>2</sup>/năm đến 0,75 USD/m<sup>2</sup>/năm.

- Nhà đầu tư trả tiền thuê lại đất một lần cho nhiều năm sẽ được giảm mỗi năm 1% nhưng tổng mức giảm không vượt quá 25 %.

- Trả một lần cho cả đời dự án: 6 - 15 USD/m<sup>2</sup>.

2. Phí sử dụng hạ tầng (chưa tính nước thải): 0,25 USD/m<sup>2</sup>/năm, thanh toán hàng năm.

### **Chương 3**

#### **ƯU ĐÃI CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP**

**Điều 4. Các dự án đầu tư vào các Khu Công nghiệp Đồng Tháp được ưu đãi về tiền thuê lại đất và phí sử dụng hạ tầng như sau:**

1. Được miễn phí sử dụng hạ tầng 01 (một) năm kể từ ngày công trình được khởi công.

2. Năm (05) dự án đầu tiên đầu tư vào các Khu Công nghiệp bao gồm cả Khu Công nghiệp A, và Khu Công nghiệp C mở rộng thuộc Khu Công nghiệp Sa Đéc được miễn tiền thuê lại đất 02 năm; thời gian tính từ lúc khởi công.

3. Được miễn tiền thuê đất tùy theo mức vốn đầu tư và lượng lao động sử dụng như sau:

- Mức vốn từ 03 (ba) triệu USD đến dưới 5 (năm) triệu USD, hoặc sử dụng trên 500 lao động được miễn tiền thuê lại đất 04 (bốn) năm.

- Mức vốn từ 05 (năm) triệu USD trở lên, hoặc sử dụng trên 1.000 lao động được miễn tiền thuê lại đất 07 (bảy) năm.

4. Các dự án đầu tư đáp ứng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này thì thời gian miễn tiền thuê lại đất bằng cả 02 khoản cộng lại.

5. Phương pháp hạch toán và nguồn hỗ trợ:

a. Công ty phát triển hạ tầng hoạch toán giảm doanh thu của đơn vị đối với các ưu đãi quy định tại khoản 1 và 2 Điều 4.

b. Ngân sách cấp hỗ trợ cho Công ty phát triển hạ tầng về khoản miễn tiền thuê lại đất quy định tại khoản 3 Điều 4 trên cơ sở hồ sơ Hợp đồng thuê đất thực tế.

**Điều 5. Ưu đãi về hỗ trợ tài chính:**

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ:

a. Các Doanh nghiệp di dời vào Khu công nghiệp theo chủ trương của Tỉnh được ngân sách Tỉnh xét hỗ trợ chi phí di dời bao gồm chi phí tháo dỡ, vận chuyển và lắp đặt.

b. Hỗ trợ 50% kinh phí đào tạo tay nghề cho công nhân theo dự án được duyệt thông qua Trường, Trung tâm dạy nghề trong Tỉnh, nhưng tối đa không quá 1.000.000 đồng cho 01 lao động được chọn đào tạo nghề.

2. Đầu tư tại các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, nếu có yêu cầu thuê thiết kế kỹ thuật nhà xưởng do Công ty phát triển hạ tầng Khu công nghiệp thực hiện, sẽ được giảm 30% chi phí thiết kế theo đơn giá quy định và khoản giảm này được hạch toán giảm doanh thu của đơn vị.

**Điều 6. Cơ chế tài chính cho các Công ty phát triển hạ tầng Khu Công nghiệp:**

- Tỉnh đầu tư chi phí đền bù giải tỏa, hệ thống giao thông, thoát nước mặt.
- Các ngành chuyên môn như: Điện, Cấp nước, Bru điện đầu tư kết cấu hạ tầng chuyên ngành trong Khu Công nghiệp.

**Điều 7. Khuyến khích và vận động xúc tiến đầu tư:**

1. Các tổ chức, cá nhân trực tiếp xúc tiến vận động thu hút các dự án đầu tư vào các Khu Công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được hỗ trợ kinh phí với định mức như sau:

- a. Dự án có tổng vốn đầu tư từ 5 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng, mức hỗ trợ 20 triệu đồng.
- b. Dự án có tổng vốn đầu tư trên 20 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng, mức hỗ trợ 50 triệu đồng.
- c. Dự án có tổng vốn đầu tư trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng, mức hỗ trợ 100 triệu đồng.
- d. Dự án có tổng vốn đầu tư trên 100 tỷ đồng, mức hỗ trợ 120 triệu đồng.

2. Kinh phí chi trả trên được thực hiện 2 đợt như sau:

- Đợt 1: Chi trả 50% khi dự án tiến hành xây dựng được 50% giá trị khối lượng xây lắp.
- Đợt 2: Chi trả đủ 50% còn lại khi dự án khánh thành và đi vào hoạt động.

3. Nguồn chi trả từ kinh phí xúc tiến thương mại và đầu tư thông quan Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư của Tỉnh Đồng Tháp.

## **Chương 4**

### **HỖ TRỢ VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SAU KHI CẤP PHÉP**

**Điều 8. Thủ tục, giá dịch vụ, lệ phí:**

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai nhanh dự án, khi đầu tư vào các Khu Công nghiệp của Tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định thực hiện thủ tục hành chính như sau:

1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế "Một cửa" tại trụ sở Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Tháp.
2. Lệ phí hành chính thực hiện theo quy định hiện hành.

## Chương 5

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 9. Điều khoản thi hành:

1. Giao cho Ban quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Tháp phối hợp với các Sở, Ngành và Công ty phát triển hạ tầng Khu Công nghiệp hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy định này, tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút đầu tư vào các Khu Công nghiệp của Tỉnh.

2. Sở Tài chính cân đối và cấp phát các khoản kinh phí hỗ trợ tại Quy định này (khoản 3 Điều 4, khoản 1 Điều 5, Điều 6) trong kế hoạch ngân sách hàng năm.

Trong quá trình thực hiện Ban quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Tháp phối hợp các ngành liên quan có trách nhiệm theo dõi và đề xuất với Ủy ban nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *nm*  
CHỦ TỊCH



Trương Ngọc Hân